

V X, ngày 26 tháng 7 năm 2021

Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa: Chị **Nguyễn Thị Phương Th**, sinh ngày 10-9-1999; Số CMND: 13239780, cấp ngày 09-11-2015, nơi cấp: Công an tỉnh P; Địa chỉ: Khu Tiến M, thị trấn Lâm Th, huyện Lâm Th, tỉnh Phú T và anh **Nguyễn Văn Th**, sinh ngày 26-5-1994; Số CMND: 073290078, cấp ngày 23-8-2012, nơi cấp: Công an tỉnh H; Địa chỉ: thôn Hợp T, xã Đạo Đ, huyện V, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 6, khoản 6 Điều 19; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Phương Th, sinh ngày 10-9-1999; Số CMND: 13239780, cấp ngày 09-11-2015, nơi cấp: Công an tỉnh P; Địa chỉ: Khu Tiến M, thị trấn Lâm Th, huyện Lâm Th, tỉnh Phú T và anh Nguyễn Văn Th, sinh ngày 26-5-1994; Số CMND: 073290078, cấp ngày 23-8-2012, nơi cấp: Công an tỉnh H; Địa chỉ: thôn Hợp T, xã Đạo Đ, huyện V, tỉnh H

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương Th và anh Nguyễn Văn Th thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương Th và anh Nguyễn Văn Th tự thỏa thuận nhất trí:

Giao cháu Nguyễn Gia B - Sinh ngày: 07-9-2017 cho anh Nguyễn Văn Th; Địa chỉ: thôn Hợp Th, xã Đạo Đ, huyện V, tỉnh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu B đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, kể từ ngày 16-7-2021.

Chị Nguyễn Thị Phương Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phương Th và anh Nguyễn Văn Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương Th và anh Nguyễn Văn Th thỏa thuận nhất trí để chị Nguyễn Thị Phương Th chịu 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai số 0002110 nộp ngày 15-6-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Phương Th 150.000đ chênh lệch tạm ứng án phí.

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- TAND tỉnh;
- UBND xã Đạo Đ, huyện V, tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Anh Luyện**